

Bản án số: 26/2020/HS-ST

Ngày: 08-7-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Bình

2. Ông Nguyễn Ngọc Bình

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:** Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 05/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Trần Văn P, sinh ngày 02/01/1997 tại: xã Hà T (nay là xã Hoạt G), huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Yên G, xã Hoạt G, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị T; hiện tại bị cáo đang sống chung như vợ chồng cùng chị Đặng Thị V, sinh năm 2002; có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2020 đến nay; (có mặt).

2/ Trần Đức L, sinh năm 1997 tại: xã Hà T (nay là xã Hoạt G), huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Yên G, xã Hoạt G, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang V (đã chết) và bà Trương Thị O; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: năm 2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 02/2016/HSST ngày 25/01/2016, chấp hành xong bản án ngày 04/7/2017. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2020 đến nay; (có mặt).

\* Bị hại: Chị Hoàng Thị Thanh H, sinh ngày 03/10/2002; địa chỉ: Thôn Xa L, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Văn T, sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn Xa L, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Mai Thị T - Sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn 1, xã Yên D, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (có mặt);

\* Người làm chứng:

1/ Chị Trần Thị H - Sinh năm 1992 (vắng mặt);

2/ Anh Trần Xuân H - Sinh năm 1986 (vắng mặt);

Đều cùng địa chỉ: thôn Liên G, phường Đông S, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ, ngày 21/02/2020 Trần Văn P điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu xanh, đen, bạc, số máy JA39E1179943, số khung RLHJA3915KY316206, không biển kiểm soát đi từ nhà bị cáo ở thôn Yên G, xã Hoạt G, huyện Hà Trung đến nhà Trần Đức L cùng thôn rủ đi chơi. P điều khiển xe máy chở L ngồi phía sau đi theo tỉnh lộ 508 hướng Hà Trung-Nga Sơn.

Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo P và L cùng đến thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn. Đến cầu Kênh, P dừng xe mô tô, cả hai xuống xe và quan sát. P và L nhìn thấy chị Hoàng Thị Thanh H, sinh năm 2002, ở thôn Xa L, xã Nga T điều khiển xe máy điện, trong túi áo ngực có 01 điện thoại di động. P nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của chị H nên nói với L “Lấy cái này nhé”. L đồng ý, P điều khiển xe mô tô chở L ngồi sau bám theo xe chị H. Khi đến cổng trường Trung cấp nghề Nga Sơn, thấy chị H tay phải điều khiển xe máy, tay trái lấy điện thoại di động ra để sử dụng. Phương cho xe chạy áp sát xe chị H, L ngồi phía sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J2 Prime trên tay trái của chị H. Sau đó, P tăng ga, điều khiển xe với tốc độ cao chở L bỏ chạy về hướng thị xã Bim Sơn. Chị H không kịp phản ứng, giảm ga xe điện và dừng xe vào vỉa hè. Do vỉa hè cao, khi chống chân xuống, bị hất nên chị H ngã ra khỏi xe nhưng không có thương tích.

Đến 20 giờ cùng ngày, P chở L đến cửa hàng sửa chữa điện thoại di động của anh Trần Xuân H, ở thôn Liên G, phường Đông S, thị xã Bim Sơn. Phương thuê anh H phá mặt khóa của chiếc điện thoại vừa cướp giật được để sử dụng, còn L mua của anh H 01 điện thoại Iphone 5, màu trắng bạc, đã cũ, lắp sim số máy của chị H để sử dụng. Sau đó, P và L về nhà.

Nhận được tin báo của chị Hoàng Thị Thanh H, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh từ hệ thống camera và qua các cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động trên địa bàn huyện Nga Sơn và địa bàn lân cận. Qua đó xác định được 02 đối tượng nghi vấn là Trần Văn P và Trần Đức L. Nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ngày 25/02/2020, P và L đã ra đầu thú tại cơ quan điều tra và khai nhận hành vi phạm tội xảy ra ngày 21/02/2020. Quá trình bỏ chạy, bị cáo P bị rơi chiếc mũ lưỡi trai, chị H nhặt được đã giao nộp cho cơ quan điều tra.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn P tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh, đen, bạc, số máy JA39E1179943, số khung RLHJA3915KY316206, không biển kiểm soát; 01 điện thoại Sam sung Galaxy J2 Prime, không gắn sim. Trần Đức L tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 5, màu trắng bạc, đã cũ, số IMEI 013475002922895, gắn sim điện thoại 0329620575.

Ngày 25/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản (HĐĐGTS). Tại biên bản kết luận định giá tài sản ngày

26/02/2020, xác định tại thời điểm cướp giật 01 điện thoại Sam sung Galaxy J2 Prime, màu vàng, bạc, bị vỡ màn hình giá trị là 350.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã trả lại tài sản điện thoại Sam sung Galaxy J2 Prime và sim điện thoại số 0329620575 trên cho chị Hoàng Thị Thanh H, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn P. Về sức khỏe, chị H bị ngã xuống đường nhưng không có thương tích gì nên chị không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với các tài sản khác, theo biên bản giao nhận vật chứng đang được bảo quản, xử lý, gồm: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave alpha màu xanh, đen, bạc, số máy JA39E1179943, số khung RLHJA3915KY316206, không biển kiểm soát, Phương dùng làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật tài sản của chị Hiền, quá điều tra xác định chủ sở hữu xe máy là của chị Mai Thị T, sinh năm 1978, ở thôn 1, xã Yên D, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Chị T cho P mượn xe để đi làm. P tự ý tháo biển kiểm soát và đi cướp giật, chị không biết. Điện thoại Iphone 5, màu trắng bạc, đã cũ, bị cáo L mua của anh H không dùng vào mục đích phạm tội. 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen, xám của P. Do đó, cần xem xét để trả lại cho chị T, bị cáo P và L là phù hợp.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nga Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn P và Trần Đức L theo cáo trạng số 19/CT- VKS-KT ngày 03/6/2020 về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1- khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 36 đến 42 tháng tù; Trần Đức L từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

\* Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Trả lại cho chị Mai Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave alpha màu xanh, đen, bạc, số máy JA39E1179943, số khung RLHJA3915KY316206, không biển kiểm soát;

Trả lại cho bị cáo Trần Văn P 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen, xám;

Trả lại cho bị cáo Trần Đức L 01 điện thoại Iphone 5, màu trắng bạc, đã cũ.

Các bị cáo Trần Văn P, Trần Đức L không có ý kiến tranh luận với VKS, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp, để các bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn P và Trần Đức L đều khai nhận hành vi phạm tội: Do các bị cáo đều không có công việc làm ổn định, thường xuyên chơi bời nên tối ngày 21/02/2020 P và L đi xe máy từ Hà Trung đến thị trấn Nga Sơn. Đến cầu kênh, thuộc tiểu khu 3, thị trấn Nga Sơn, P phát hiện chị H đi xe đạp điện, trên túi áo ngực để điện thoại di động. Bị cáo P nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của chị H. P

cho xe chạy bám sát xe chị H, L ngồi phía sau dùng tay phải giật điện thoại khi chị H đang sử dụng điện thoại, làm chị H phanh xe và ngã xuống đường nhưng không xảy ra thương tích. Sau khi cướp giật được tài sản, bị cáo P đã rồ ga, tăng tốc bỏ chạy. Các bị cáo mang điện thoại đến cửa hàng của anh Trần Xuân H, ở thôn Liên G, phường Đông S, thị xã Bỉm Sơn. P thuê anh H phá mật khẩu của chiếc điện thoại vừa cướp giật, mục đích giữ lại điện thoại để sử dụng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với đơn trình báo của bị hại, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của BLHS như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quan hệ pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Trần Văn P và Trần Đức L là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi. Các bị cáo nhận thức được tài sản thuộc sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm sẽ chịu sự trừng phạt của pháp luật. Vì tính tham lam, lười lao động lại muốn hưởng thụ trên thành quả công sức của người khác nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật. Lợi dụng người bị hại đi trên đường sơ hở, mất cảnh giác, các bị cáo đi theo giật lấy tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát cùng tài sản. Hành vi sử dụng xe mô tô để thực hiện việc cướp giật tài sản của bị hại đang lưu thông trên đường là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Để giữ nghiêm kỷ cương của pháp luật, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội đối với bị cáo.

[3] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò trước, nhưng bị cáo P là người khởi xướng, chủ động điều khiển xe máy để bị cáo L thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Cho nên bị cáo P giữ vai trò chính, bị cáo L thực hiện hành vi cướp giật điện thoại của bị hại nên giữ vai trò thứ yếu. Khi cướp giật được tài sản các bị cáo đã cùng nhau đem tài sản đến cửa hàng điện thoại để phá mật khẩu, P giữ lại điện thoại cướp giật được để sử dụng cá nhân. Do đó, cần xem xét vai trò từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân tốt; Bị cáo L có nhân thân xấu: năm 2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 02/2016/HSST ngày 25/01/2016, chấp hành xong bản án ngày 04/7/2017.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Sau khi vụ án bị phát hiện, các bị cáo đều ra đầu thú tại cơ quan điều tra. Bị cáo P được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Cho nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1- khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho chị Mai Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave alpha màu xanh, đen, bạc, số máy JA39E1179943, số khung RLHJA3915KY316206, không biển kiểm soát; Trả lại cho bị cáo Trần Văn Phương 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen, xám; Trả lại cho bị cáo Trần Đức L 01 điện thoại Iphone 5, màu trắng bạc, đã cũ.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17 của Bộ luật hình sự.

\* Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn Phương, Trần Đức Lương phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Xử phạt: Trần Văn P 38 (*Ba tám*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (25/02/2020);

Trần Đức L 38 (*Ba tám*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (25/02/2020).

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho chị Mai Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave alpha màu xanh, đen, bạc, số máy JA39E1179943, số khung RLHJA3915KY316206, không biển kiểm soát; Trả lại cho bị cáo Trần Văn P 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen, xám; Trả lại cho bị cáo Trần Đức L 01 điện thoại Iphone 5, màu trắng bạc, đã cũ (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn*).

\* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo Trần Văn P và Trần Đức L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

\* Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại chị H, ông T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Người đại diện hợp pháp NBH (ông T);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng GD-KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ.

***Lê Thị Huệ***

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

***Mai Thị Bình      Nguyễn Ngọc Bình***

***Lê Thị Huệ***



